

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HSST
Ngày 09/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Văn Luật

Ông Nguyễn Hữu Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đàm Ngọc N - sinh ngày 09 tháng 01 năm 1987 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Đình L - sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1958; có vợ: Nông Thu N - sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2003 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2013 bị Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2023, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị T - sinh năm 1958; trú tại: tổ 8, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 28/3/2023 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng chủ trì, phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại tổ 6, phường N, thành phố Cao Bằng thì phát hiện Đàm Ngọc N, sinh năm 1987 (trú tại: tổ 8, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1-386.34 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe và tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác của N có 01 (một) gói giấy ăn màu trắng ở trong là một lớp giấy màu trắng có chữ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột; 01 (một) xe mô tô và 01 (một) điện thoại di động. Đàm Ngọc N khai nhận: số chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột là Heroine của N mua với một người không quen biết ở khu vực công sân vận động thành phố Cao Bằng.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Đàm Ngọc N tại tổ 8, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện, thu giữ: 01 (Một) túi nilon trong suốt có khóa vuốt bên trong có 04 (Bốn) gói nhỏ trong đó 01 (Một) gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, 01 (Một) gói được gói bằng giấy bạc màu xanh, 01 (Một) gói được gói bằng giấy màu trắng và 01 (Một) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột. Đàm Ngọc N khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng là Heroine.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Đàm Ngọc N có tổng khối lượng là 1,21g (Một phẩy hai một gam), trong đó khối lượng vật chứng khi bắt quả tang là 0,40g (Không phẩy bốn không gam) và khối lượng vật chứng thu giữ được khi khám xét chỗ ở là 0,81g (Không phẩy tám một gam).

Bản kết luận giám định số 181/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: hai mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đàm Ngọc N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 27/3/2023 N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 386.34 đi từ nhà tại tổ 8, phường S, thành phố Cao Bằng đến khu vực công sân vận động thành phố Cao Bằng để tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông không quen biết đang đi lang thang quanh công sân vận động nên N đã chủ động tiến lại gần để hỏi mua ma túy với số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho N 05 (Năm) gói ma túy, trong đó có 01 (Một) gói giấy viết màu trắng có chữ, 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng, 01 (Một) gói giấy bạc màu xanh, 01 (Một) gói giấy viết màu trắng và 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, N đi về nhà cho 05 (Năm) gói ma túy vừa mua được vào trong túi nilon màu trắng trong suốt có khóa vuốt và để vào trong túi bóng màu đen treo lên móc treo quần áo phía bên trái cửa nhà kho tầng 2. Đến khoảng 12 giờ ngày 28/3/2023 N lấy 01 (Một) gói ma túy được gói bằng giấy viết màu trắng có chữ rồi gói bên ngoài bằng lớp giấy ăn màu trắng cho vào trong túi áo khoác đang mặc để mang đi sử dụng,

khi đến khu vực tổ 6, phường N, thành phố Cao Bằng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị T trình bày: Bà là mẹ của bị cáo, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 386.34 là của bà mua vào năm 2019. Do ở chung nhà nên N thường hay mượn xe của bà để đi lại mua đồ cho con, việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy bà không biết. Ngày 09/6/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe nên bà không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKSTP ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Đàm Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đàm Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội và hướng giải quyết vụ án như sau: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành xong vì nghiện ma túy bị cáo đã cố ý cất giấu ma túy trong người để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm khắc, tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người nhà của bị cáo nộp Huy chương chiến sĩ về vang hạng ba của bố bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy và trả lại điện thoại di động cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Đàm Ngọc N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 20 phút và biên bản khám xét lập hồi 14 giờ ngày 28/3/2023 cùng vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 28/3/2023 tại khu vực tổ 6, phường N, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng chủ trì, phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đàm Ngọc N đang tàng trữ 0,40g (*Không phải bốn không gam*) Heroine. Khám xét chỗ ở của Đàm Ngọc N tại tổ 8, phường S, thành phố Cao Bằng phát hiện N đang tàng trữ 0.81g (*Không phải tám một gam*) Heroine với mục đích sử dụng do bản thân. Do vậy, Đàm Ngọc N phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng Heroine đã thu giữ là 1,21g (*Một phẩy hai một gam*).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật và để có ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bố của bị cáo được Chủ tịch nước tặng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành.

Điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 386.34 là tài sản của bà Nguyễn Thị T, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp vì xét thấy việc trả lại chiếc xe không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết ở khu vực công sân vận động thành phố Cao Bằng. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Đàm Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đàm Ngọc N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đàm Ngọc N 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Tang vật cân quả tang Đàm Ngọc N, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày

28/3/2023 (Kèm theo Kết luận giám định số 181/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng); 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Tang vật cân khám xét Đàm Ngọc N, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/3/2023 (Kèm theo Kết luận giám định Số 181/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ “TECNO POVA” có số IMEI (Theo Quyết định chuyển vật chứng): 358205721863564 và số 358205721863572, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 137 ngày 08 tháng 8 năm 2023.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền